

DỰ THẢO

BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Ban hành Quy định mở rộng đối tượng, điều kiện tham gia và cơ chế mua bán
điện trực tiếp (DPPA) với quy định pháp luật hiện hành

Dự thảo văn bản	Thuyết minh
Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG	Xác định khung quy định chung của Nghị quyết, gồm phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ, làm cơ sở áp dụng thống nhất cho các chương tiếp theo.
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Quy định việc mở rộng đối tượng, điều kiện tham gia và cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA); trách nhiệm của các bên tham gia. Khoản 2 xác định rõ cơ sở thẩm quyền ban hành là điểm b khoản 2 Điều 7 Luật Phát triển đô thị, cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố quy định biện pháp đặc thù để tổ chức, hướng dẫn thi hành pháp luật đối với nội dung mà Nghị định số 57/2025/NĐ-CP và Nghị định số 243/2026/NĐ-CP chưa quy định, cụ thể là cơ chế DPPA áp dụng cho khách hàng sử dụng điện tại khu đô thị và khu thương mại tự do - hai loại hình khu chức năng đặc thù chỉ hình thành theo Luật Phát triển đô thị, mà pháp luật về điện lực hiện hành chưa có quy định riêng. Khoản 3 khẳng định nguyên tắc không quy định lại, không trái với Luật Điện lực và các Nghị định số 56/2025/NĐ-CP, số 57/2025/NĐ-CP, số 58/2025/NĐ-CP, số 243/2026/NĐ-CP; các nội dung Nghị quyết không quy định thực hiện theo pháp luật hiện hành, bảo đảm tính thống nhất, không tạo khoảng trống hoặc chồng chéo pháp lý.
Điều 2. Đối tượng áp dụng	Xác định 05 nhóm chủ thể chịu sự điều chỉnh của Nghị quyết: (i) đơn vị phát điện có nguồn phát gắn với khu đô thị, khu thương mại tự do; (ii) khách hàng sử dụng điện (chủ đầu tư hạ tầng, ban quản lý khu đô thị, doanh nghiệp trong khu thương mại tự do, hộ dân cư, tổ chức, cá nhân sử dụng điện sinh hoạt kết hợp thương mại, dịch vụ); (iii) đơn vị bán lẻ điện được giao quản lý, kinh doanh điện trong khu chức năng; (iv) đơn vị điện lực có liên quan (Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực, đơn vị truyền tải điện, NSMO); (v) cơ quan quản lý nhà nước liên quan (UBND Thành phố, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu thương mại tự do, Hải quan khu vực). Việc quy định đầy đủ các nhóm đối tượng, bao gồm cả nhóm khách hàng sử dụng điện nhỏ lẻ (hộ dân cư, chung cư) chưa đáp

Dự thảo văn bản	Thuyết minh
	ứng tiêu chí "khách hàng sử dụng điện lớn" theo Thông tư số 29/2026/TT-BCT, là điểm mở rộng cốt lõi của Nghị quyết so với Nghị định số 57/2025/NĐ-CP, phù hợp với đặc thù vận hành theo mô hình khu chức năng tập trung của khu đô thị, khu thương mại tự do.
Điều 3. Giải thích từ ngữ	Giải thích các khái niệm "khu đô thị", "khu thương mại tự do" (dẫn chiếu khoản 4 Điều 2 và Điều 21 Luật Phát triển đô thị) và "mua bán điện trực tiếp tại khu đô thị, khu thương mại tự do", nhằm bảo đảm cách hiểu và áp dụng thống nhất các quy định tại Nghị quyết, tránh chồng lấn với các khái niệm đã được định nghĩa tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP.
Chương II. MỞ RỘNG ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA	Cụ thể hóa nội dung mở rộng đối tượng tham gia cơ chế DPPA riêng cho từng loại khu chức năng (khu đô thị, khu thương mại tự do) và quy định điều kiện chung để tham gia, làm cơ sở áp dụng cơ chế mua bán điện trực tiếp tại Chương III.
Điều 4. Mở rộng đối tượng tham gia tại khu đô thị	Cho phép chủ đầu tư hạ tầng, ban quản lý/vận hành khu đô thị tham gia với vai trò đơn vị bán lẻ điện nội khu, mua điện từ đơn vị phát điện để phân phối lại cho khách hàng trong khu; cho phép khách hàng là hộ gia đình, chung cư, tổ hợp thương mại - dịch vụ - văn phòng được tổng hợp nhu cầu qua chủ đầu tư/ban quản lý để mua điện tập trung theo cơ chế DPPA mà không bắt buộc đáp ứng tiêu chí "khách hàng sử dụng điện lớn"; cho phép đơn vị phát điện năng lượng tái tạo phân tán (điện mặt trời mái nhà, điện mặt trời tại chỗ) bán điện dư cho khách hàng khác trong cùng khu đô thị. Đây là nội dung mở rộng quan trọng nhất của Nghị quyết: giải quyết vướng mắc thực tiễn là khách hàng sử dụng điện sinh hoạt, thương mại, dịch vụ quy mô nhỏ trong khu đô thị không đáp ứng ngưỡng sản lượng tiêu thụ điện lớn theo Thông tư số 29/2026/TT-BCT nên không thể tham gia DPPA theo Nghị định số 57/2025/NĐ-CP; cơ chế tổng hợp nhu cầu qua đơn vị đầu mối giúp nhóm khách hàng này tiếp cận nguồn điện tái tạo, đồng thời không làm thay đổi điều kiện, tiêu chí áp dụng cho khách hàng sử dụng điện lớn theo pháp luật hiện hành.
Điều 5. Mở rộng đối tượng tham gia tại khu thương mại tự do	Cho phép doanh nghiệp có trụ sở, hoạt động sản xuất, kinh doanh trong khu thương mại tự do tham gia cơ chế DPPA; cho phép đơn vị kinh doanh kết cấu hạ tầng khu thương mại tự do, khu logistics tích hợp làm bên mua điện đầu mối, ký hợp đồng mua bán điện trực tiếp hoặc hợp đồng kỳ hạn với đơn vị phát điện rồi phân phối lại cho doanh nghiệp thành viên; ưu tiên đầu nối cho đơn vị phát điện đầu tư nguồn điện trong ranh giới khu thương mại tự do phục vụ trực tiếp nhu cầu sản xuất, xuất khẩu.

Dự thảo văn bản	Thuyết minh
	Quy định nhằm đáp ứng nhu cầu điện xanh, chứng chỉ năng lượng tái tạo của doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trong khu thương mại tự do - mô hình khu chức năng mới theo Điều 21 Luật Phát triển đô thị mà Nghị định số 57/2025/NĐ-CP chưa có quy định riêng; cơ chế mua điện đầu mối qua đơn vị kinh doanh hạ tầng giúp tập hợp nhu cầu phân tán của nhiều doanh nghiệp thành viên, giảm chi phí giao dịch và tăng tính khả thi khi đàm phán hợp đồng mua bán điện.
Điều 6. Điều kiện tham gia	Quy định 04 nhóm điều kiện: (i) có hợp đồng/thỏa thuận nguyên tắc về đấu nối, mua bán điện phù hợp quy hoạch phân khu, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đã được phê duyệt; (ii) hệ thống đo đếm điện năng đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của Bộ Công Thương; (iii) đăng ký với Sở Công Thương và thông báo bằng văn bản tới Công ty Điện lực địa bàn, NSMO; (iv) đối với khu chức năng thuộc khu phi thuế quan, việc mua bán điện phục vụ sản xuất không phát sinh nghĩa vụ thuế xuất nhập khẩu đối với thiết bị, vật tư ngành điện theo khoản 6 Điều 21 Luật Phát triển đô thị. Việc quy định điều kiện cụ thể, rõ ràng bảo đảm việc mở rộng đối tượng tại Điều 4, Điều 5 được triển khai có kiểm soát, không phát sinh rủi ro về an toàn vận hành lưới điện, đồng thời tạo cơ sở để Sở Công Thương, Công ty Điện lực, NSMO thực hiện quản lý, giám sát.
Chương III. CƠ CHẾ MUA BÁN ĐIỆN TRỰC TIẾP TẠI KHU ĐÔ THỊ, KHU THƯƠNG MẠI TỰ DO	Quy định mô hình giao dịch, nguyên tắc giá điện, hợp đồng và đấu nối áp dụng riêng cho khu đô thị, khu thương mại tự do, bổ sung cho hai mô hình đã có tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP.
Điều 7. Mô hình mua bán điện trực tiếp bổ sung	Bổ sung mô hình thứ ba - mua bán điện trực tiếp qua lưới điện phân phối nội khu - bên cạnh hai mô hình đã quy định tại Điều 4 Nghị định số 57/2025/NĐ-CP (qua đường dây kết nối riêng và qua lưới điện quốc gia theo hợp đồng kỳ hạn): đơn vị phát điện bán điện cho đơn vị bán lẻ điện nội khu, đơn vị này phân phối tới khách hàng cuối qua lưới điện phân phối nội bộ do mình đầu tư, quản lý, vận hành; phần điện năng trao đổi qua điểm đấu nối với lưới điện quốc gia (để bù thiếu hụt hoặc giải tỏa công suất dư) áp dụng giá thị trường điện giao ngay (SMP) và biểu giá bán lẻ hiện hành, không bù trừ chéo với phân mua bán trực tiếp nội khu. Đây là nội dung cốt lõi thể hiện tính đặc thù của Nghị quyết: mô hình lưới điện phân phối nội khu phù hợp với đặc điểm khu đô thị, khu thương mại tự do có hạ tầng cấp điện tập trung, một đầu mối quản lý, khác với mô hình đường dây kết nối riêng (1-1) hoặc lưới điện quốc gia theo Nghị định số 57/2025/NĐ-CP; nguyên tắc

Dự thảo văn bản	Thuyết minh
	không bù trừ chéo bảo đảm minh bạch tài chính, không ảnh hưởng đến cơ chế giá điện chung của thị trường điện quốc gia.
Điều 8. Giá điện, hợp đồng mua bán điện	Giá điện giữa đơn vị phát điện và đơn vị bán lẻ điện nội khu do hai bên thỏa thuận theo nguyên tắc thị trường, không thấp hơn chi phí biến đổi hợp lý và không vượt khung giá phát điện do Bộ Công Thương ban hành; giá bán lẻ từ đơn vị bán lẻ nội khu tới khách hàng cuối do đơn vị bán lẻ công bố công khai, không vượt giá bán lẻ điện bình quân theo khung giá Nhà nước cộng chi phí quản lý, vận hành lưới nội khu hợp lý, được Sở Công Thương thẩm định định kỳ; sản lượng điện hợp đồng tối thiểu, thời hạn thu hồi vốn áp dụng nguyên tắc tại Điều 6 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (tối thiểu 70% trong tối đa 12 năm), trừ trường hợp các bên thỏa thuận khác phù hợp đặc thù phụ tải khu đô thị. Quy định hai tầng giá (giá bán buôn nội khu và giá bán lẻ tới khách hàng cuối) cùng cơ chế thẩm định định kỳ của Sở Công Thương nhằm bảo đảm quyền lợi của khách hàng sử dụng điện cuối cùng - đặc biệt là nhóm hộ dân cư không có vị thế đàm phán - đồng thời vẫn tôn trọng nguyên tắc thỏa thuận theo thị trường giữa đơn vị phát điện và đơn vị bán lẻ nội khu.
Điều 9. Đấu nối, giải tỏa công suất	Việc đấu nối nguồn điện với lưới điện nội khu, lưới điện phân phối phải phù hợp phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong Quy hoạch tổng thể Thành phố theo thẩm quyền quyết định, điều chỉnh của Chủ tịch UBND Thành phố (điểm a, b khoản 3 Điều 25 Luật Phát triển đô thị); đối với khu thương mại tự do quy mô lớn, UBND Thành phố xem xét bổ sung quy hoạch lưới điện chuyên dùng theo đề xuất của chủ đầu tư hạ tầng, bảo đảm đồng bộ tiến độ đầu tư hạ tầng khu. Quy định nhằm gắn kết chặt chẽ giữa quy hoạch phát triển mạng lưới cấp điện với thẩm quyền đặc thù về quy hoạch của Thành phố theo Luật Phát triển đô thị, tránh đầu tư tự phát, không đồng bộ.
Chương IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN	Quy định cụ thể trách nhiệm của từng nhóm chủ thể tham gia cơ chế DPPA tại khu đô thị, khu thương mại tự do, bảo đảm phân định rõ ràng, có cơ sở để xử lý khi phát sinh tranh chấp, khiếu nại hoặc vi phạm.
Điều 10. Trách nhiệm của đơn vị phát điện	Bảo đảm chất lượng điện năng, an toàn điện, phòng cháy chữa cháy tại điểm đấu nối; cung cấp đầy đủ thông tin công suất, sản lượng, phương thức vận hành cho đơn vị bán lẻ điện nội khu và Sở Công Thương; bảo đảm sản lượng điện hợp đồng đã cam kết, chịu trách nhiệm bồi thường nếu vi phạm. Cụ thể hóa trách nhiệm kỹ thuật và hợp đồng của bên cung ứng điện, bảo đảm tính ràng buộc và khả năng chế tài khi vi phạm cam kết.

Dự thảo văn bản	Thuyết minh
Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị bán lẻ điện nội khu / chủ đầu tư hạ tầng khu đô thị, khu thương mại tự do	Đầu tư, quản lý, vận hành, bảo trì lưới điện phân phối nội khu bảo đảm an toàn, liên tục, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật; công khai, minh bạch giá bán lẻ và cơ chế phân bổ chi phí, không thu thêm phí ngoài quy định; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ gửi Sở Công Thương và Công ty Điện lực địa bàn; chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại của khách hàng trong phạm vi quản lý. Đây là chủ thể trung tâm của mô hình lưới điện phân phối nội khu tại Điều 7, do đó cần quy định trách nhiệm đầy đủ nhất, vừa bảo đảm vận hành an toàn vừa bảo vệ quyền lợi khách hàng sử dụng điện cuối cùng.
Điều 12. Trách nhiệm của khách hàng sử dụng điện	Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền điện theo hợp đồng, thỏa thuận; sử dụng điện đúng mục đích đăng ký, tuân thủ quy định an toàn điện, thông báo kịp thời khi thay đổi nhu cầu sử dụng điện ảnh hưởng hợp đồng đã đăng ký. Quy định nghĩa vụ cơ bản của bên mua điện, bảo đảm tính đối ứng với quyền được mở rộng tham gia cơ chế DPPA tại Điều 4, Điều 5.
Điều 13. Trách nhiệm của Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực, NSMO	Bảo đảm đấu nối, cung cấp dịch vụ truyền tải, phân phối (đối với phần điện năng trao đổi qua lưới điện quốc gia) theo nguyên tắc thị trường, công khai, không phân biệt đối xử; NSMO quản lý, lưu trữ thông tin đăng ký DPPA của đơn vị bán lẻ điện nội khu, thực hiện báo cáo, giám sát theo Nghị định số 57/2025/NĐ-CP. Bảo đảm sự đồng bộ giữa mô hình mua bán điện trực tiếp mới tại khu đô thị, khu thương mại tự do với hệ thống quản lý, giám sát thị trường điện quốc gia hiện có, không tạo cơ chế quản lý song song, tách biệt.
Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước tại Thành phố	UBND Thành phố quyết định, điều chỉnh phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong Quy hoạch tổng thể Thành phố phục vụ khu đô thị, khu thương mại tự do; quyết định giao nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về khu thương mại tự do theo khoản 2 Điều 21 Luật Phát triển đô thị. Sở Công Thương chủ trì tiếp nhận đăng ký, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cơ chế DPPA; thẩm định giá bán lẻ điện nội khu; tổng hợp báo cáo Bộ Công Thương và Hội đồng nhân dân Thành phố định kỳ. Ban Quản lý/Hải quan khu vực phối hợp cung cấp thông tin liên quan, không can thiệp vào quan hệ hợp đồng mua bán điện giữa các bên. Phân định rõ vai trò quản lý nhà nước theo từng cấp, từng cơ quan, gắn với chức năng, nhiệm vụ hiện có, không phát sinh tổ chức bộ máy mới.
Chương V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	Quy định hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện, giám sát Nghị quyết, bảo đảm Nghị quyết được triển khai đồng bộ, có cơ chế giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố.
Điều 15. Hiệu lực thi hành	Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; trường hợp Nghị định số 57/2025/NĐ-CP, Nghị định số 243/2026/NĐ-CP hoặc văn

Dự thảo văn bản	Thuyết minh
	bản thay thế được sửa đổi, bổ sung có quy định cụ thể về cơ chế DPPA tại khu đô thị, khu thương mại tự do thì quy định tương ứng tại Nghị quyết này hết hiệu lực theo nguyên tắc áp dụng pháp luật tại Điều 5 Luật Phát triển đô thị. Bảo đảm phù hợp Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về thời điểm có hiệu lực; đồng thời dự liệu cơ chế "tự hết hiệu lực từng phần" khi pháp luật cấp trên được sửa đổi, bổ sung theo hướng đầy đủ hơn, tránh phải sửa đổi Nghị quyết nhiều lần.
Điều 16. Tổ chức thực hiện	Giao UBND thành phố Đồng Nai quy định chi tiết trình tự, thủ tục đăng ký, biểu mẫu hợp đồng mẫu áp dụng thống nhất cho đơn vị bán lẻ điện nội khu; tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện cho HĐND Thành phố tại kỳ họp thường lệ cuối năm. Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Quy định rõ cơ quan tổ chức thực hiện và cơ quan giám sát, phù hợp Luật Tổ chức chính quyền địa phương, bảo đảm cơ chế phối hợp, báo cáo định kỳ trong quá trình triển khai.